

Ngành Năng lượng Tái tạo

Luật Điện lực sửa đổi sẽ mở đường cho hoạt động mua bán điện trực tiếp và tăng cường tính khả thi của các dự án năng lượng tái tạo tại Việt Nam

Chưa có hoạt động mua bán điện trực tiếp (DPPA) nào được thực hiện kể từ khi nghị định quy định về cơ chế DPPA được ban hành vào tháng 7/2024 cho đến thời điểm hiện tại. Từ ngày 21/10/2024, Quốc hội sẽ xem xét các đề xuất sửa đổi Luật Điện lực, bao gồm cả khung pháp lý liên quan đến hoạt động DPPA. Ngay sau khi luật mới được ban hành, chúng tôi kỳ vọng Bộ Công Thương (BCT) và các cơ quan liên quan sẽ hoàn thiện các chính sách và hướng dẫn thực hiện DPPA.

Các quy định mới trong Luật Điện lực sẽ luật hóa quyền và trách nhiệm của các bên tham gia DPPA và thúc đẩy BCT trong việc ban hành các hướng dẫn triển khai cơ chế DPPA. Các bên tham gia thị trường vẫn đang chờ đợi hướng dẫn từ cơ quan quản lý về nhiều khía cạnh kỹ thuật, như mức phí truyền tải, phí dịch vụ hệ thống điện, cũng như quy trình theo dõi và giám sát hoạt động các bên tham gia DPPA. Việc sửa đổi Luật Điện lực là cần thiết để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia DPPA. Chúng tôi kỳ vọng rằng BCT sẽ ban hành thêm các quy định và quy trình chi tiết hướng dẫn cho các đơn vị phát điện và đơn vị mua điện sau khi luật mới được thông qua. Triển khai thành công DPPA sẽ đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao tính khả thi của các dự án năng lượng tái tạo (NLTT - điện gió và điện mặt trời) tại Việt Nam, đồng thời thúc đẩy hoạt động vận hành thương mại của các dự án NLTT chuyển tiếp trong 5 năm qua.

Trong những năm qua, vấn đề liên quan đến hạ tầng năng lượng và quy trình pháp lý đã khiến các dự án NLTT không thể vận hành hết công suất và cản trở việc triển khai các dự án mới. Sự phát triển nhanh chóng của các dự án NLTT tại Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên trong những năm gần đây dẫn đến sự gia tăng sản lượng điện vượt quá khả năng chịu tải của hệ thống truyền tải khu vực. Hệ quả là nhiều nhà máy NLTT chịu tổn thất về kinh tế do phải hoạt động dưới công suất tối ưu. Bên cạnh đó, các dự án NLTT chuyển tiếp gặp khó khăn trong việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý và quy định cần thiết để có thể vận hành thương mại. Đối với các dự án chuyển tiếp đã vận hành thương mại, trước khi có cơ chế DPPA, các dự án này chỉ có thể bán điện cho EVN với mức giá tạm, thấp hơn đáng kể so với mức giá FIT tại thời điểm bắt đầu phát triển dự án. Những khó khăn này không chỉ làm ảnh hưởng khả năng hoạt động của các dự án NLTT mà còn kìm hãm dòng vốn đầu tư mới trong hai năm qua.

Dòng tiền hoạt động yếu là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến nhiều trái phiếu NLTT chậm trả gốc/lãi và tỷ lệ thu hồi nợ ở mức thấp. Trong hai năm qua, có tổng cộng 19 nghìn tỷ đồng trái phiếu phát hành bởi 16 doanh nghiệp đã gặp tình trạng chậm trả. Đáng chú ý là 90% số trái phiếu chậm trả này liên quan đến các dự án NLTT chuyển tiếp. Những dự án này hoặc là chưa thể vận hành thương mại hoặc là đang phải bán điện với mức giá thấp hơn nhiều so với dự phóng ban đầu. Một số trái phiếu chậm trả đã được các chủ chấp thuận gia hạn gốc trái phiếu lên đến 2 năm, với kỳ vọng rằng tình hình kinh doanh và dòng tiền của dự án sẽ được cải thiện dần. Trong số các tổ chức phát hành thuộc nhóm ngành NLTT, chúng tôi nhận thấy rằng các tập đoàn năng lượng lớn có hoạt động đa dạng hơn, như Trung Nam Group, BCG Energy và BB Sunrise Power, có khả năng giải quyết nợ có vấn đề nhanh chóng hơn so với các tổ chức phát hành chỉ có duy nhất một dự án.

Trong dài hạn, DPPA sẽ hỗ trợ đáp ứng nhu cầu năng lượng sạch ngày càng tăng của Việt Nam và thúc đẩy tiến trình đạt được các mục tiêu của Quy hoạch điện VIII (PDP8), đồng thời đẩy mạnh hoạt động đầu tư mới và phát hành trái phiếu trong ngành năng lượng. Các doanh nghiệp sẽ có thể mua điện trực tiếp từ các đơn vị phát điện NLTT, qua đó thúc đẩy tiến trình chuyển dịch năng lượng của mình. Điều kiện kinh doanh của ngành NLTT được cải thiện – thông qua việc triển khai hiệu quả DPPA – sẽ thu hút các dòng vốn đầu tư mới để đáp ứng nhu cầu vốn cho các mục tiêu đặt ra trong Quy hoạch điện VIII.

LIÊN HỆ

Dương Đức Hiếu, CFA

Chuyên viên phân tích cao cấp

hieu.duong@visrating.com

Trần Quốc Thắng, MBA

Chuyên viên phân tích

thang.tran@visrating.com

Lê Việt Cường

Chuyên viên phân tích

cuong.le@visrating.com

Simon Chen, CFA

Giám đốc Xếp hạng
và nghiên cứu

simon.chen@visrating.com



<https://visrating.com>

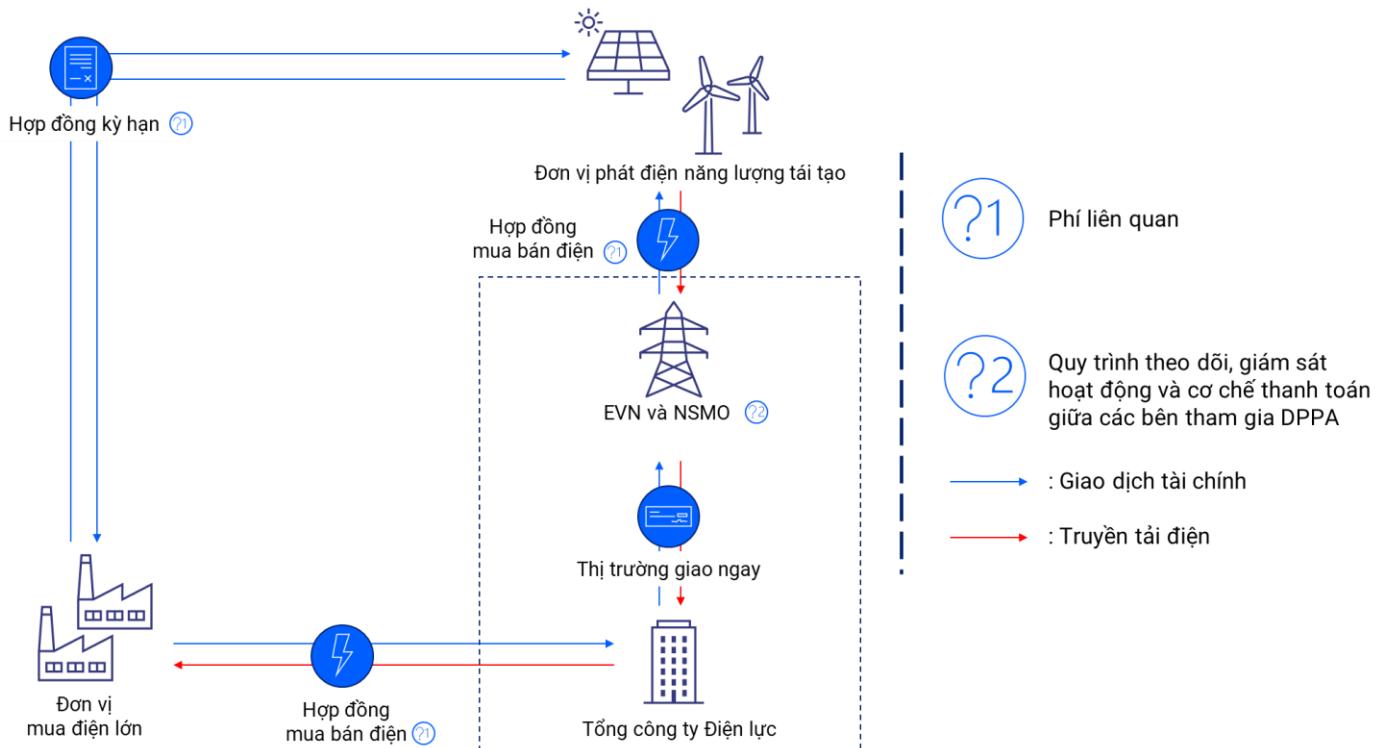
Các quy định mới trong Luật Điện lực sẽ luật hóa quyền và trách nhiệm của các bên tham gia DPPA và thúc đẩy BCT trong việc ban hành các hướng dẫn triển khai cơ chế DPPA

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 80/2024/NĐ-CP ngày 3/7/2024 chính thức phê duyệt cơ chế DPPA thông qua đường dây kết nối riêng hoặc lưới điện quốc gia. Chúng tôi cho rằng việc triển khai DPPA qua lưới điện quốc gia sẽ được các công ty NLTT ưu tiên lựa chọn, do có thể tận dụng cơ sở hạ tầng sẵn có, tránh được chi phí đầu tư và thời gian xây dựng hệ thống truyền tải mới.

Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có hợp đồng DPPA nào được thực hiện theo quy định mới. Các bên tham gia thị trường vẫn đang chờ các hướng dẫn từ cơ quan quản lý về nhiều khía cạnh kỹ thuật, như mức phí truyền tải, phí truyền tải, phí dịch vụ hệ thống điện, cũng như quy trình theo dõi và giám sát hoạt động các bên tham gia DPPA, v.v.

Như minh họa trong Hình 1, DPPA qua lưới điện quốc gia không chỉ bao gồm các hợp đồng kỳ hạn giữa các đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn, mà còn yêu cầu sự tham gia của các trung gian như Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Công ty vận hành Hệ thống điện và Thị trường điện Quốc gia (NSMO).

Hình 1: Tổng quan triển khai DPPA qua lưới điện quốc gia



Nguồn: Vietnam Investors Service

Ghi chú:

- **Đơn vị phát điện năng lượng tái tạo:** gồm các đơn vị phát điện NLTT từ gió hoặc mặt trời có giấy phép hoạt động điện lực với công suất từ 10MW trở lên
- **Đơn vị mua điện:** khách hàng sử dụng điện lớn phục vụ mục đích sản xuất với sản lượng tiêu thụ từ 200 MWh/tháng trở lên

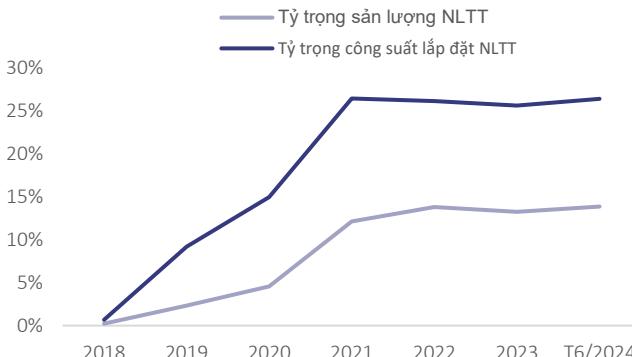
Từ ngày 21/10/2024, Quốc hội sẽ xem xét các đề xuất sửa đổi Luật Điện lực, bao gồm cả khung pháp lý liên quan đến hoạt động DPPA. Những sửa đổi này là cần thiết cho các yếu tố kỹ thuật của DPPA, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan. Chúng tôi kỳ vọng rằng BCT sẽ ban hành thêm các quy định và quy trình chi tiết nhằm hỗ trợ các đơn vị phát điện và đơn vị mua điện sau khi luật mới được thông qua.

Việc triển khai thành công DPPA sẽ đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao tính khả thi của các dự án điện gió và điện mặt trời tại Việt Nam, đồng thời thúc đẩy hoạt động vận hành thương mại của các dự án chuyển tiếp trong 5 năm qua. DPPA sẽ cho phép các đơn vị phát điện năng lượng tái tạo trực tiếp thỏa thuận giá bán điện với các bên mua tư nhân và tiến hành vận hành thương mại. Trước khi có cơ chế DPPA, các dự án NLTT như các dự án chuyển tiếp chỉ có thể dựa vào EVN làm đơn vị mua điện và quyết định giá bán.

Vướng mắc liên quan đến hạ tầng năng lượng và quy trình pháp lý dẫn đến các dự án NLTT không thể vận hành với công suất tối ưu và số lượng dự án NLTT triển khai mới giảm mạnh

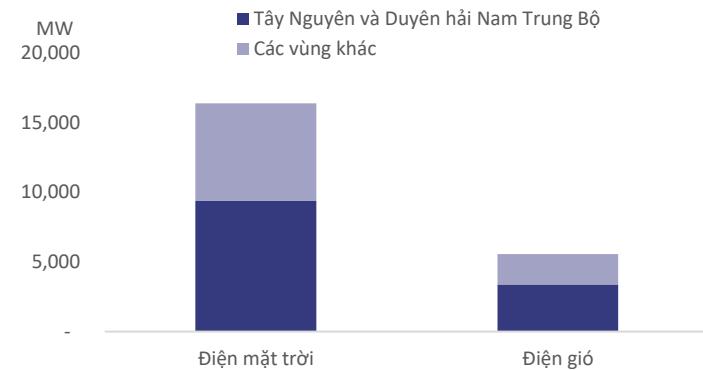
Ngành NLTT được hưởng lợi từ sự gia tăng đầu tư trong giai đoạn 2018-2021. Hiện nay, NLTT chiếm 26% tổng công suất phát điện của Việt Nam nhưng đóng góp chưa đến 15% sản lượng điện của Việt Nam (Hình 2). Sự phát triển nhanh chóng của các dự án NLTT tại khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên (Hình 3) trong những năm gần đây đã dẫn đến sự gia tăng sản lượng điện vượt quá khả năng mà lưới điện truyền tải các vùng này có thể đáp ứng.

Hình 2: NLTT chiếm 26% tổng công suất phát điện nhưng chỉ chiếm 13-14% sản lượng điện thực tế



Nguồn: EVN, Vietnam Investors Service

Hình 3: Phần lớn các dự án NLTT tập trung ở khu vực Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên



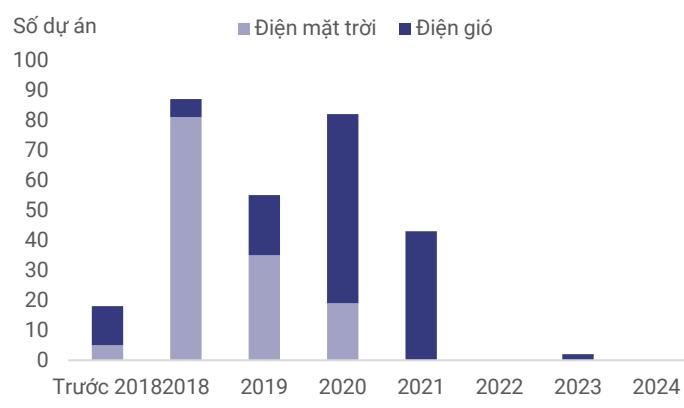
Nguồn: EVN, Vietnam Investors Service

Theo số liệu thống kê trước đây do NMSO và Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia công bố, cơ sở hạ tầng lưới điện quốc gia hỗ trợ truyền tải điện NLTT không thể truyền tải đủ sản lượng điện lớn khi các nhà máy NLTT hoạt động hết công suất. Các nhà máy NLTT phải đổi mới với việc cắt giảm công suất khi các đường dây và trạm biến áp đạt đến mức tải tối đa. Do đó, các nhà máy NLTT phải hoạt động ở công suất dưới mức tối ưu, dẫn đến tổn thất kinh tế.

Ngoài ra, các dự án NLTT chuyển tiếp vẫn đang gặp khó khăn để hoàn thiện các thủ tục pháp lý và quy định cần thiết để bắt đầu hoạt động thương mại. Những khó khăn này không chỉ ảnh hưởng đến dòng tiền của các dự án NLTT này mà còn hạn chế dòng vốn đầu tư mới trong hai năm qua (Hình 4).

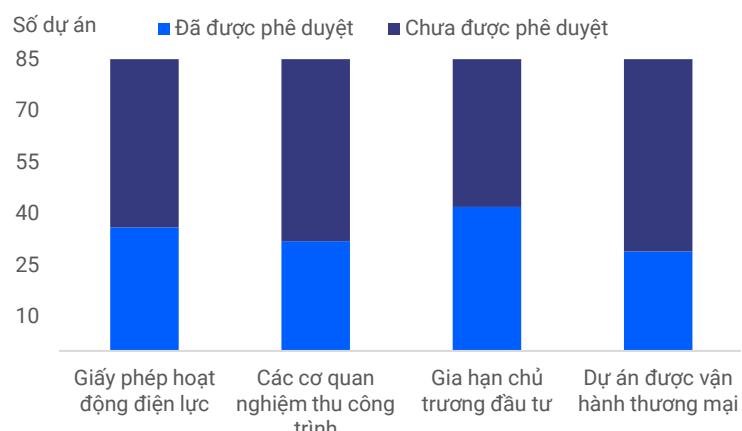
Các dự án NLTT chuyển tiếp bao gồm 85 dự án điện mặt trời và điện gió đã hoàn thành xây dựng vào năm 2021-2022 nhưng không đáp ứng được các yêu cầu và thời hạn để đủ điều kiện hưởng giá điện ưu đãi (FIT) của chính phủ¹. Để có thể vận hành, các dự án này phải chấp thuận giá bán mới dành riêng cho các dự án chuyển tiếp mà EVN và Bộ Công Thương đã hoàn thiện vào tháng 1 năm 2023.² Nhiều dự án cũng cần phải hoàn thiện các hồ sơ cần thiết liên quan đến giấy phép hoạt động điện, chấp thuận xây dựng của các cơ quan chức năng và gia hạn giấy phép đầu tư trước khi vận hành thương mại (Hình 5).

Hình 4: Số lượng dự án NLTT mới giảm mạnh từ năm 2022



Nguồn: Vietnam Investors Service

Hình 5: Tại thời điểm tháng 9/2024, nhiều dự án NLTT chuyển tiếp chưa hoàn thiện các thủ tục liên quan để vận hành thương mại



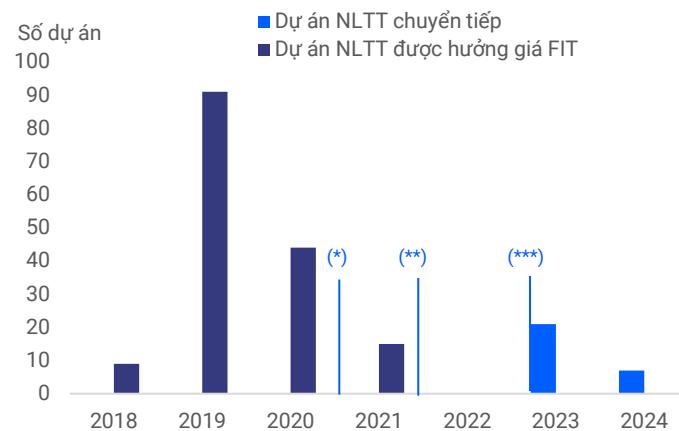
Nguồn: EVN, Vietnam Investors Service

¹ Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các dự án điện mặt trời và Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 về phát triển các dự án điện gió, được sửa đổi bởi Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2018

² Quyết định 21/QĐ-BCT ngày 07 tháng 01 năm 2023 về khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyên tiếp

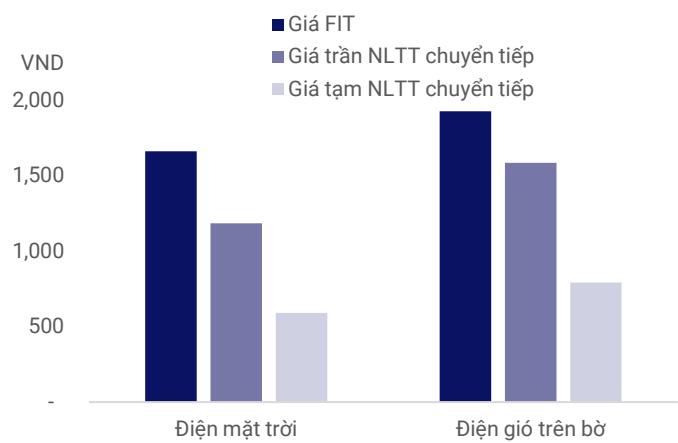
Từ tháng 1 năm 2023 đến tháng 10 năm 2024, chỉ có 29 trong số 85 dự án có thể hoàn thiện các thủ tục liên quan và bắt đầu hoạt động thương mại (Hình 6). 29 dự án này bán điện cho EVN với mức giá tạm theo cơ chế giá mới, tương đương với 50% giá trần. Mức giá tạm sẽ được áp dụng cho đến khi EVN xác định được giá bán cuối cùng cho sản lượng của các dự án này. Chúng tôi lưu ý rằng mức giá tạm này thấp hơn đáng kể so với giá FIT ban đầu khi chủ đầu tư đánh giá tính khả thi của dự án, vì thế mức giá thấp này sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến dòng tiền và khả năng trả nợ của các dự án NLTT chuyển tiếp (Hình 7).

Hình 6: Tiến trình vận hành thương mại của các dự án NLTT **Hình 7: Giá bán điện tạm thời của các dự án NLTT chuyển tiếp thấp hơn đáng kể so với giá FIT**



Nguồn: Các nguồn khác, Vietnam Investors Service

Ghi chú: (*) : Tháng 12/2020 - Hạn cuối vận hành thương mại để hưởng giá FIT cho điện mặt trời
 (**) : Tháng 10/2021 - Hạn cuối vận hành thương mại để hưởng giá FIT cho điện gió
 (***) : Tháng 1/2023 - Ban hành giá trần cho dự án NLTT chuyển tiếp

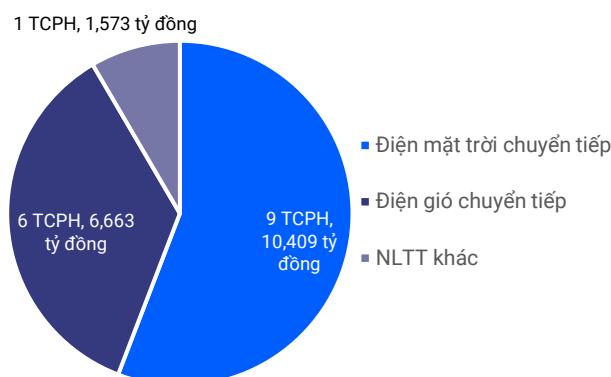


Nguồn: EVN, Vietnam Investors Service

Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh yếu là nguyên nhân chính dẫn đến lượng trái phiếu chậm trả gốc, lãi nhóm ngành NLTT cao và tỷ lệ bao phủ nợ thấp

Tổng cộng 19 nghìn tỷ đồng trái phiếu do 16 TCPH đã chậm trả nợ gốc, lãi trái phiếu trong hai năm qua. Phần lớn các trái phiếu chậm trả gốc, lãi liên quan đến các dự án NLTT chuyển tiếp (Hình 8) chưa thể vận hành thương mại hoặc đang bán điện với giá thấp hơn nhiều so với ước tính ban đầu của dự án. Một số trái phiếu thuộc các TCPH chậm trả nợ gốc, lãi được được các trái chủ đồng ý gia hạn trả nợ gốc trái phiếu 2 năm với kỳ vọng tình hình kinh doanh và dòng tiền của dự án sẽ cải thiện trong thời gian tới (Hình 9).

Hình 8: 90% trái phiếu chậm trả gốc lãi trong nhóm ngành NLTT liên quan đến NLTT chuyển tiếp



Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

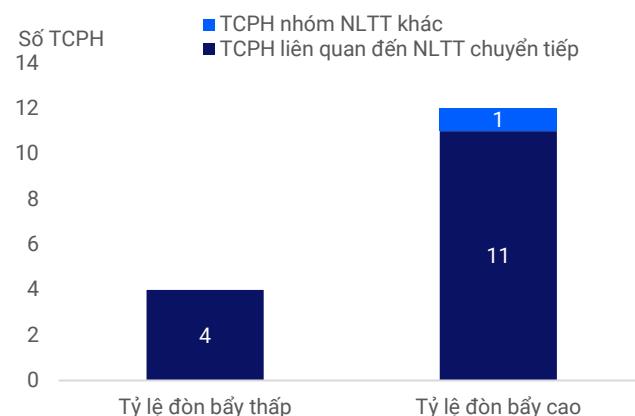
Hình 9: Tỷ lệ trái phiếu chậm trả gốc, lãi và lượng trái phiếu già hạn thời hạn trả nợ gốc nhóm NLTT tăng mạnh



Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

Trong số 15 TCPH chậm trả nợ gốc, lãi liên quan đến các dự án NLTT chuyển tiếp, phần lớn đều có tỷ lệ đòn bẩy cao (Hình 10) cũng như tỷ lệ bao phủ lãi vay thấp (Hình 11).

Hình 10: Tỷ lệ đòn bẩy của các TCPH liên quan đến NLTT chuyển tiếp đã chậm trả gốc, lãi ở mức cao

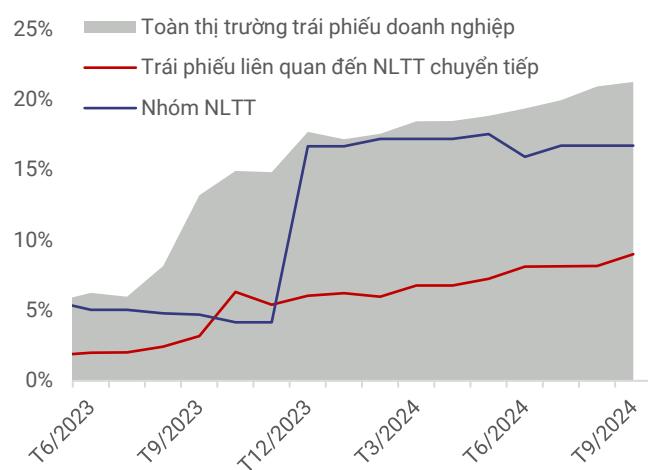


Nguồn: Dữ liệu công ty, Vietnam Investors Service

Ghi chú: - Đòn bẩy cao: Nợ/Vốn chủ sở hữu lớn hơn 2 lần hoặc
âm vốn chủ
- Đòn bẩy thấp:Nợ/Vốn chủ sở hữu bé hơn 2 lần

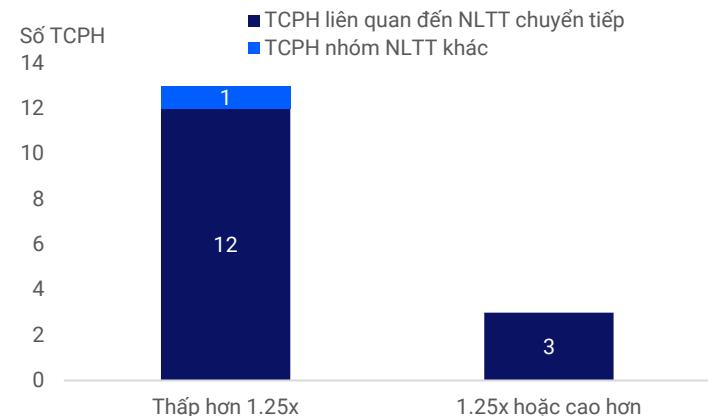
Dòng tiền hoạt động yếu khiến tỷ lệ thu hồi nợ chậm trả của các dự án NLTT chuyển tiếp ở mức thấp (Hình 12). Chúng tôi lưu ý rằng các tập đoàn năng lượng lớn với các hoạt động kinh doanh đa dạng hơn như Trung Nam Group, BCG Energy và BB Sunrise Power đã giải quyết các vấn đề liên quan đến trái phiếu chậm trả tốt hơn so với các tổ chức phát hành chỉ vận hành một dự án NLTT chuyển tiếp (Hình 13). Các tập đoàn này chịu tác động ít hơn từ các vấn đề liên quan đến dự án NLTT chuyển tiếp, hơn 80% công suất phát điện của các tập đoàn này đủ điều kiện để bán với giá FIT của chính phủ hoặc thuộc các loại hình năng lượng tái tạo khác.

Hình 12: Tỷ lệ thu hồi nợ của nhóm NLTT chuyển tiếp và nhóm ngành NLTT ở mức thấp



Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

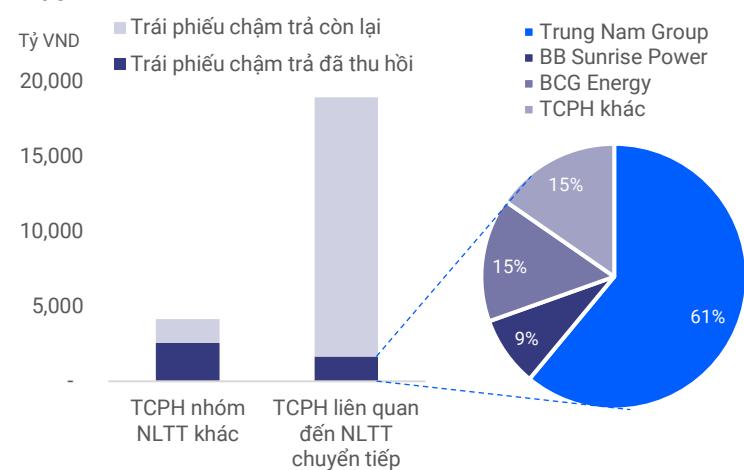
Hình 11: TCPH đã chậm trả gốc, lãi liên quan đến NLTT chuyển tiếp có tỷ lệ bao phủ lãi vay yếu



Nguồn: Dữ liệu công ty, Vietnam Investors Service

Ghi chú: Tỷ lệ bao phủ lãi vay được tính bằng EBIT (Lợi nhuận trước lãi vay và thuế)/lãi vay

Hình 13: Tỷ lệ thu hồi nợ từ các TCPH chậm trả gốc/lãi liên quan đến các dự án NLTT chuyển tiếp thấp hơn các nhóm khác



Nguồn: HNX, Vietnam Investors Service

